

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:97/2018/TLST- HNGĐ ngày 28/6/2018 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tr- ơng Thị M - sinh năm 1987

Nơi ĐKNKTT: Khu phố A, ph- ờng B, thị xã B

Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã B, thị xã B, tỉnh T

Bị đơn: Anh Lê Văn T - sinh năm 1973

Trú tại: Đ- ờng A, khu phố B, ph- ờng B, thị xã B, tỉnh T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84/ Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 6, Điểm a khoản 5 Điều 27; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tr- ơng Thị M và anh Lê Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Tr- ơng Thị M và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là Lê Quang T(nam) sinh ngày 07/10/2008, cháu thứ hai tên là Lê Quang H(nam) sinh ngày 21/5/2011. Vợ chồng thỏa thuận giao cháu Lê Quang T cho chị Tr- ơng Thị M trực tiếp nuôi d- ỡng, giao cháu Lê Quang H cho anh Lê Văn T trực tiếp nuôi d- ỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên. Hai bên không phải cấp d- ỡng nuôi con chung.

Chị M, anh T tự nguyện đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai đ- ợc quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con cái khi cần thiết các đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp d- ỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tr- ơng Thị M và anh Lê Văn T mỗi ng- ời phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận chị M nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho anh T đ- ợc trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm sơn theo biên lai thu số: AA/2017/0000671 ngày 28/6/2018. Như vậy, chị M, anh T đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm. Chị M đ- ợc nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đ- ợc sự;
- Viện kiểm sát ND thị xã Bỉm sơn
- UBND xã Quang Trung(2006);
- Chi cục thi hành án;
- L- u Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

L- U THỊ LAN

